

CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VIỆT HÀN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VIỆT HÀN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET HAN VENTURE INVESTMENT DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109516089

3. Ngày thành lập: 29/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Đại Bái, Xã Đại Thịnh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02438165970

Fax:

Email: liendoanhviethan@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
2.	Thu gom rác thải độc hại	3812
3.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
4.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
5.	Tái chế phế liệu	3830
6.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
7.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
8.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
9.	Xây dựng nhà để ở	4101
10.	Xây dựng nhà không để ở	4102
11.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
12.	Xây dựng công trình điện	4221
13.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
14.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
15.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn. - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đầu	4229
16.	Xây dựng công trình thủy	4291
17.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
18.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293

19.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết:- Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...) - Xây dựng công trình khác không phải nhà như + công trình nghỉ dưỡng	4299
20.	Phá dỡ	4311
21.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
22.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
24.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
25.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung,	4329
26.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
27.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: -Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng -Bán buôn sơn, vécni -Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh -Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: + Bán buôn nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu (Composite, Gang, Thép)	4663(Chính)
28.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
29.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
30.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết:- Sản xuất bao bì từ plastic -Sản xuất sản phẩm khác từ plastic: + Sản xuất nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu composite	2220

31.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
32.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất nắp hồ ga, song chắn rác bằng vật liệu (Gang, Thép)	2599
33.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
34.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại - Bán buôn sắt, thép - Bán buôn kim loại khác	4662
35.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn đá quý; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: tháo dỡ ô tô, máy tính, ti vi cũ...), đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa. Những hàng hóa được mua bán là những loại còn có giá trị - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu	4669
36.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
37.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
38.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: - Bán buôn mô tô, xe máy - Bán lẻ mô tô, xe máy	4541
39.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
40.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543

41.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
42.	Bán buôn thực phẩm	4632
43.	Bán buôn đồ uống	4633
44.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
45.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
46.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
48.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719
49.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
50.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
51.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
52.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
53.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
54.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
55.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781
56.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
57.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô	4931
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
59.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621

60.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống, ví dụ cung cấp dịch vụ ăn uống cho các cuộc thi đấu thể thao hoặc những sự kiện tương tự trong một khoảng thời gian cụ thể. Đồ ăn uống thường được chế biến tại địa điểm của đơn vị cung cấp dịch vụ, sau đó vận chuyển đến nơi cung cấp cho khách hàng; - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, ví dụ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hành khách đường sắt...; - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền. - Hoạt động cung cấp suất ăn công nghiệp cho các nhà máy, xí nghiệp	5629
61.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu	7730
62.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
63.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
64.	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ	9632
65.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
66.	Bán buôn tổng hợp	4690
67.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết:- Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại) (Đối với những ngành, nghề có điều kiện Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
68.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ THÀNH	Thôn Thanh Vân, Xã Tân Dân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	1.000.000.000	10,000	013307149	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	1.000.000.000	10,000		
2	NGUYỄN VĂN BÔNG	Thôn Đại Bái, Xã Đại Thịnh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	1.000.000.000	10,000	013504980	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	1.000.000.000	10,000		

3	NGUYỄN ĐỨC TÚ	Thôn Diên Thanh, Xã Tân Dân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	2.000.000.000	20,000	001084021493
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	2.000.000.000	20,000	
4	NGUYỄN ANH TUẤN	Khu phố 2 Cẩm Giang, Phường Đồng Nguyên, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	1.000.000.000	10,000	125127343
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	1.000.000.000	10,000	
5	NGUYỄN ĐỨC NINH	Thôn Diên Thanh, Xã Tân Dân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	5.000.000.000	50,000	013551638
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	5.000.000.000	50,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN BÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/01/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013504980

Ngày cấp: 25/02/2012

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đại Bái, Xã Đại Thịnh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Đại Bái, Xã Đại Thịnh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội